

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ);

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 3101/QĐ-BVHTTDL ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Quyết định số 3257/QĐ-BVHTTDL ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Quyết định số 3253/QĐ-BVHTTDL ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 70/TTr-SVHTTDL ngày 11 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị

bãi bỏ của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang *(có danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính kèm theo)*.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Công dịch vụ công quốc gia;
- Lưu: VT, PVHCC, ĐM.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Gia Long

PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG;
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ CỦA NGÀNH VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang)

A. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý cho việc công bố mới TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ						
Lĩnh vực: Di sản văn hóa						
1	1.014310	Thủ tục hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Quầy giao dịch Sở Văn hóa - TTDL ở Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/TTPVHCC cấp xã. - Gửi qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không quy định	- Nghị định số 215/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể; - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 3101/QĐ-
2	1.014312	Thủ tục thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng,	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được	- Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Quầy giao dịch Sở Văn hóa - TTDL ở	Không quy định	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý cho việc công bố mới TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		bảo hiểm y tế đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú	Giấy đề nghị thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/TTPVHCC cấp xã. - Gửi qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)		BVHTTDL ngày 26/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

B. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý cho việc sửa đổi, bổ sung TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	TTHC CẤP TỈNH					
	Lĩnh vực: Du lịch					
1	1.014190	Thủ tục cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch <i>bằng đường thủy nội địa</i> (thẩm quyền của Sở Xây dựng).	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Quầy giao dịch của Sở Xây dựng ở Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/TTPVHCC cấp xã. - Gửi qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch	không	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý cho việc sửa đổi, bổ sung TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
				vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)		
2	1.01419 1	Thủ tục cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch bằng đường thủy nội địa (thẩm quyền của Sở Xây dựng).	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Quầy giao dịch của Sở Xây dựng ở Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/TTPVHCC cấp xã. - Gửi qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	không	- Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ; - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 3253/QĐ-BVHTTDL ngày 10/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (nhóm TTHC cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch bằng đường thủy nội địa).
3	1.01419 2	Thủ tục cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch bằng đường thủy nội địa (thẩm quyền của Sở Xây dựng)	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Quầy giao dịch của Sở Xây dựng ở Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh/TTPVHCC cấp xã. - Gửi qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	không	

**Phần chữ thường, in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung*

C. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý cho việc bãi bỏ TTHC
	Lĩnh vực: Di sản văn hoá		
1	1.014311	Thủ tục cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú	Nghị định số 215/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể

Phần II.
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC

1. Thủ tục hành chính cấp xã

a) Thủ tục hành chính áp dụng quy trình 05 ngày làm việc

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	1.014310	Thủ tục hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng đối với Nghề nhân dân, Nghề nhân ưu tú

Nội dung quy trình

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị/ người thực hiện	Thời gian thực hiện		Cơ quan phối hợp
			Đối với trường hợp trực tiếp	Đối với trường hợp trực tuyến	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	1/2 ngày làm việc	1/2 ngày làm việc	
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến (nếu cần)	CCVC Phòng/đơn vị chuyên môn	03 ngày làm việc	03 ngày làm việc	
Bước 3	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc	
Bước 4	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	1/2 ngày làm việc	1/2 ngày làm việc	

b) TTHC áp dụng quy trình 15 ngày làm việc

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	1.014312	Thủ tục thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế đối với Nghề nhân dân, Nghề nhân ưu tú

Nội dung quy trình

			Thời gian thực hiện	
--	--	--	----------------------------	--

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị/ người thực hiện	Đối với trường hợp trực tiếp	Đối với trường hợp trực tuyến	Cơ quan phối hợp (nếu có)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc	
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến (nếu cần)	CCVC Phòng/đơn vị chuyên môn	8 ngày làm việc	8 ngày làm việc	
Bước 5	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo UBND xã	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	
Bước 7	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc	

2. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

a) Các TTHC áp dụng quy trình 07 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng tổ chức thẩm định, cấp biển hiệu cho phương tiện vận tải khách du lịch bằng đường thủy nội địa)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
01	1.014190	Thủ tục cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch <i>bằng đường thủy nội địa</i> (thẩm quyền của Sở Xây dựng).
02	1.014191	Thủ tục cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch <i>bằng đường thủy nội địa</i> (thẩm quyền của Sở Xây dựng).

b) Nội dung quy trình

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)		Cơ quan phối hợp
			Trực tuyến	Trực tiếp	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	03 giờ	03 giờ	
Bước 2	Phân công nhiệm vụ	Lãnh đạo Phòng/đơn vị chuyên môn	03 giờ	03 giờ	
Bước 3	Xử lý hồ sơ	CCVC Phòng/đơn vị chuyên môn	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	
Bước 4	LĐ phòng Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Phòng/đơn vị chuyên môn	04 giờ	04 giờ	
Bước 5	LĐ Sở Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo cơ quan/đơn vị	04 giờ	04 giờ	
Bước 6	Chuyên viên đính kết quả	CCVC Phòng/đơn vị chuyên môn	02 giờ	02 giờ	
Bước 7	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	02 giờ	02 giờ	

b) TTHC áp dụng quy trình 02 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được đơn đề nghị cấp lại biển hiệu, Sở Xây dựng xem xét, cấp lại biển hiệu cho phương tiện vận tải khách du lịch bằng đường thủy nội địa)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
01	1.014192	Thủ tục cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch bằng đường thủy nội địa (thẩm quyền của Sở Xây dựng).

Nội dung quy trình

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)		Cơ quan phối hợp
			Trực tuyến	Trực tiếp	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	03 giờ	03 giờ	
Bước 2	Xử lý hồ sơ	CCVC Phòng/đơn vị chuyên môn	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc	
Bước 3	LĐ phòng Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Phòng/đơn vị chuyên môn	01 giờ	01 giờ	
Bước 4	LĐ Sở Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo cơ quan/đơn vị	01 giờ	01 giờ	
Bước 5	Chuyên viên đính kết quả	CCVC Phòng/đơn vị chuyên môn	01 giờ	01 giờ	
Bước 6	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	02 giờ	02 giờ	